

Bản án số: 105/2020/HS-PT

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Vân

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Trinh

Bà Trương Thị Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2020/TLPT-HS ngày 14/8/2020, đối với bị cáo Nguyễn Minh T, do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại Đào Thúy P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HSST, ngày 06/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Ô.

Bị cáo có kháng cáo:

**Nguyễn Minh T** – sinh năm: 1992.

Nơi sinh: Ô – Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực T, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1946 (sống) và bà Trần Thị N, sinh năm 1950 (sống);

Anh chị em ruột: có 01 người anh, sinh năm 1990;

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1946. (Là cha của bị cáo). Có mặt.*

*Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ.*

*Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Vinh Q – Văn phòng luật sư Vinh Q, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.*

*\* Người bị hại: Bà Đào Thúy P, sinh năm 1960. Có mặt.*

*Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.*

*Người bị hại khác và người làm chứng trong vụ án không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 25/4/2019, Nguyễn Minh T điều khiển xe đạp đi từ nhà ở Khu vực T, phường P, quận Ô đến phường T, quận Ô để xin việc làm. Khi T đạp xe đến ao nuôi cá của bà Đào Thúy P thuộc khu vực H, phường T, quận Ô thấy không có người nên T nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm. T đi đến chòi của bà P thì phát hiện 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng để trên đầu tủ lạnh phía bên trong chòi lá của bà Đào Thúy P và anh Trần Việt P1, T lấy 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi lấy xe đạp bỏ chạy thì bà P phát hiện và truy hô “ăn trộm”, T ném điện thoại ở cạnh bụi chuối gần đó và bị người dân đuổi theo bắt giữ.

Trong quá trình Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xử lý thì vào khoảng 00 giờ 50 phút ngày 31/10/2019, T điều khiển xe đạp đến Trung tâm bảo trợ xã hội thành phố Cần Thơ thuộc khu vực B, phường P, quận Ô dựng xe đạp trước cửa trung tâm rồi trèo qua cửa sắt để vào bên trong. Khi vào bên trong sân của trung tâm, T nhìn thấy cửa chốt bảo vệ mở không đóng, bên trong chốt bảo vệ có anh Võ Văn B là bảo vệ của trung tâm đang ngủ, T đi vào thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh đen đang sạc pin để trên kệ của anh B, khi T rút dây sạc ra khỏi điện thoại thì màn hình điện thoại sáng đèn nên anh B thức giấc phát hiện, T cầm điện thoại chạy ra bên ngoài sân. Chạy được khoảng 100 mét, T ném bỏ chiếc điện thoại trong sân rồi tiếp tục bỏ chạy thì bị anh B và bảo vệ của trung tâm là anh Lê Minh H bắt giữ.

Theo kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG ngày 07/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô xác định: Giá của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 355673073519907 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 355677072173319 đã qua sử dụng vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 25/4/2019) là: 02 cái x 1.600.000 đồng/cái = 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Theo kết luận định giá tài sản số 54/KLĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô xác định: Giá của 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh đen số IMEI 1: 357186106249804, số IMEI 2:

357187106249802 đã qua sử dụng vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 31/10/2019) là 2.100.000 đồng (*Hai triệu một trăm nghìn đồng*).

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 197/2019/KLGĐTC ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Nguyễn Minh T về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: chậm phát triển tâm thần nhẹ, có rối loạn hành vi (F70.1-ICD10). Về năng lực: tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Công văn số 197.0/PYTT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ xác định, tại thời điểm phạm tội và hiện tại, Nguyễn Minh T có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: trả lại cho anh Võ Văn B 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh đen số IMEI 1: 357186106249804, số IMEI 2: 357187106249802; trả lại cho anh Trần Việt P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 355673073519907 đã qua sử dụng; trả lại cho bà Đào Thúy P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 355677072173319 đã qua sử dụng. Hiện còn đang tạm giữ các vật chứng gồm 01 điện thoại di động hiệu DUOS màu xám, seri R58GC16G7D đã qua sử dụng; 01 xe đạp màu trắng có chữ EXERCISE đã qua sử dụng và 01 xe đạp màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản án số 38/2020/HSST ngày 06/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Ô đã áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm i, q, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020 bị hại Đào Thúy P kháng cáo; ngày 07 tháng 7 năm 2020 bị cáo kháng cáo với cùng yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo và người bị hại Đào Thúy P vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ già bị tai biến không đi lại được, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, gia đình thuộc hộ nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo lấy trộm tài sản là do hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, mẹ bị cáo hiện đang bị bệnh không đi lại được, từ nhỏ bị cáo không được đi học nên thiếu hiểu biết về pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai báo, người bị hại cũng yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại Đào Thúy P.

Đại diện Viện kiểm sát nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Các lý do kháng cáo của bị cáo và người bị hại nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối chiếu các chứng cứ thấy rằng quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2] Mặc dù bị cáo có bệnh lý về tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng theo xác định của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ tại công văn số 197.0/PYTT ngày 19/9/2019 thì bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Đào Thúy P có tổng giá trị 3.200.000đồng và chiếm đoạt tài sản của ông Võ Văn B có giá trị 2.100.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Sau khi lấy trộm tài sản của bà P, trong thời gian chờ xử lý bị cáo lại tiếp tục lấy trộm tài sản của ông B nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên theo bản án sơ thẩm tương xứng với tính chất mức độ của hành vi bị cáo đã thực hiện và cũng đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo không thỏa mãn các quy định về điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo và người bị hại Đào Thúy P kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu mới nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó thống nhất giữ y bản án sơ thẩm theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm i, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Ô ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Huỳnh Thị Bích Vân**